

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Y  
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HS-ST  
Ngày 30 - 01 - 2024

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Ngọc Vĩnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tống Đức Bách, ông Nguyễn Đình Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Quỳnh Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Lại - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

**Vàng Văn T;** sinh năm: 2003, tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn B, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A T1, sinh năm 1976 và bà Thên Thị P, sinh năm 1980; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: không; bị cáo bị bắt ngày 24/11/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang; có mặt.

**- Bị hại:** Anh Hùng Vương S, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ C, thị trấn Y huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22/11/2023 Vàng Văn T đi bộ qua Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và quan sát thấy bên trong nhà xe có nhiều xe máy mà không có người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, T đi bộ qua cổng chính vào khu vực nhà để xe cách cổng 15 mét phía bên tay phải dắt chiếc xe máy nhãn

hiệu HONDA, loại xe Wave, màu đen, biển kiểm soát 23L1-113.19 của anh Hùng Vương S, sinh năm 1997, hiện đang tạm trú tại tổ C thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang đi ra khỏi cổng theo hướng đường Lê Hồng P1 đi ra đường Quốc lộ 4C được 16 mét thì dùng tay rút dây mát ở ổ khóa điện rồi đi sang bên phía tường rào của trường Mầm non H tìm bẻ được 01 đoạn thép ly dài khoảng 10cm rồi cắm hai đầu dây thép ly vào ổ cắm điện để khởi động xe máy đi về nhà tại thôn B, thị trấn Y, T lấy 01 chiếc tua vít và 01 chiếc cờ lê ở nhà vặn tháo gương xe, tháo móc treo hàng phía trước và biển số xe cất dấu ở phòng ngủ, cạy mở cốp xe máy thấy không có tài sản gì, sau đó T điều khiển xe máy đi chơi quanh thị trấn Y, đến khoảng 20 giờ T điều khiển xe máy về để ở gần cầu thuộc thôn B, thị trấn Y. Hôm sau T đi bộ ra chỗ để xe máy rồi điều khiển xe đi chơi xung quanh thị trấn Y sau đó điều khiển xe máy đến tổ H, thị trấn Y, huyện Y xe máy ở một khu đất trống và đi bộ về nhà. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/11/2023 T đi ra vị trí để xe máy kiểm tra xăng xe chuẩn bị khởi động xe máy để đi chơi thì bị tổ công tác Công an huyện Y tạm giữ người và tài sản để điều tra theo quy định.

Quá trình điều tra, xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã xác định Vàng Văn T là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Hùng Vương S, người trình báo bị mất trộm tài sản ngày 22/11/2023.

Ngày 24/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y yêu cầu định giá tài sản số: 37/YC-ĐCSHS-KT-MT đối với 01 xe máy biển số: 23L1-113.19, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn Đen – Bạc; số khung: JA39E1062025; số máy: 3910KY204204; dung tích 109; đăng ký lần đầu ngày 31/7/2019, tình trạng xe đã qua sử dụng, hoạt động bình thường. Tại kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐGTS, ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận đối với 01 xe máy biển số: 23L1-113.19, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn Đen – Bạc; số khung: JA39E1062025; số máy: 3910KY204204; dung tích 109; đăng ký lần đầu ngày 31/7/2019, tình trạng xe đã qua sử dụng, hoạt động bình thường có giá trị: 11.500.000 đồng (*mười một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Ngày 30/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can Vàng Văn T về “Tội trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã tiến hành cho bị cáo xác định hiện trường, thực nghiệm điều tra. Kết quả xác định hiện trường, Th nghiệm điều tra phù hợp với hiện trường mà bị hại xác định bị mất trộm tài sản, phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có lưu trong hồ sơ vụ án.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản trên, quá trình điều tra, Vàng Văn T còn khai nhận khoảng giữa tháng 11 năm 2023 T còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn Trắng - Đen - Bạc; Số khung: JA3919LY1444392; Số máy: JA39E1482269; xe không có biển số; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Ngô Giang N; Số

đăng ký 006820; Biển số 23B1-599.47 và 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy, xe máy điện mang tên Ngô Giang N tại thành phố H. Vàng Văn T đã tự nguyện giao nộp số tài sản trộm cắp trên cho Công an huyện Y. Ngày 01/12/2023 Công an huyện Y đã có văn bản số 71/CV-ĐCSHS-KTMT trao đổi thông tin vụ việc với Công an thành phố H để xác nhận. Ngày 11/12/2023 Công an thành phố H đã có văn bản trả lời số 160/CV-CSĐT trả lời xác nhận tài sản trên và đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y chuyển toàn bộ vật chứng trên đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ vụ việc. Tại Quyết định xử lý vật chứng số: 14/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 11/12/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã xử lý tài sản trên bằng hình thức giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, màu sơn Đen - Bạc; Số khung: JA39E1062025; Số máy: 3910KY204204; Tình trạng xe đã qua sử dụng, hoạt động bình thường, xe máy không có biển số; 01 (một) biển số xe máy 23 L1 - 113.19; 02 (hai) móc treo đồ xe máy, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm loại nửa đầu, màu đen đã qua sử dụng. Quá trình điều tra bị hại có đơn xin lại tài sản trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang đã trả lại tài sản trên cho các chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số: 14/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 11/12/2023.

Các vật chứng hiện tại đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y gồm: 01 (một) chiếc cờ lê, cỡ 10 - 14; 01 (một) chiếc tua vít cán màu đen, dài 14 cm; 01 (một) đoạn dây điện màu đen dài 90 cm; 01 (một) thanh kim loại màu đen dài khoảng 10 cm; 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh dương, điện thoại đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hùng Vương S đã nhận lại được tài sản bị trộm cắp nên không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSYM ngày 17/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Vàng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với Luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y không có ý kiến đối đáp, tranh luận và không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bản thân bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại tuy nhiên đã có đơn xin xét xử vắng mặt; xét thấy việc bị hại vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh, áp dụng điều luật: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo trước tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản, sơ đồ, bản ảnh xác định hiện trường; biên bản, sơ đồ, bản ảnh thực nghiệm điều tra, kết luận định giá tài sản, các lời khai của bị hại cùng toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 22/11/2023 Vàng Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu đen - bạc, biển kiểm soát 23L1-113.19 của Hùng Vương S, sinh năm 1997 tạm trú tại tổ C thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang để ở nhà xe của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thuộc tổ 3 thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang có trị giá 11.500.000đ (*mười một triệu năm trăm nghìn đồng*). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y là có căn cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, trong khi bị cáo là người có năng

lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì mục đích để có phương tiện đi lại nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại; hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, tuyên truyền pháp luật cũng như đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp, đúng với quy định của pháp luật, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục ra quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định, bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại không có yêu cầu bồi thường, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Đối với hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe máy tại thành phố H vào khoảng giữa tháng 11 năm 2023 của bị cáo đang được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H điều tra, xác minh không đề cập giải quyết trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Đối với các vật chứng trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số: 14/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 11/12/2023 là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy đối với các vật chứng được xác định không có giá trị, không sử dụng được gồm: 01 (một) chiếc cờ lê, cỡ 10 - 14; 01 (một) chiếc tua vít cán màu đen, dài 14 cm; 01 (một) đoạn dây điện màu đen dài 90 cm; 01 (một) thanh kim loại màu đen dài khoảng 10 cm. Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh dương không liên quan đến tội phạm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều

47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[15] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, khoản 3 Điều 329, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Vàng Văn T, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2. Hình phạt:** Xử phạt bị cáo Vàng Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 24/11/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo Vàng Văn T với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

### **3. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc cờ lê, cỡ 10 - 14; 01 (một) chiếc tua vít cán màu đen, dài 14 cm; 01 (một) đoạn dây điện màu đen dài 90 cm; 01 (một) thanh kim loại màu đen dài khoảng 10 cm.

- Trả lại cho bị cáo Vàng Văn T 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh dương, điện thoại đã qua sử dụng.

*(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang).*

**4. Án phí hình sự:** Bị cáo Vàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi*

*hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Hà Giang;
- VKS tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng PC 10, PV 06 CATHG;
- VKS huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Cơ quan THA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND thị trấn Y;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hsva, hstha, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Đoàn Ngọc Vĩnh**